

Ngành Điện

Báo cáo thăm doanh nghiệp

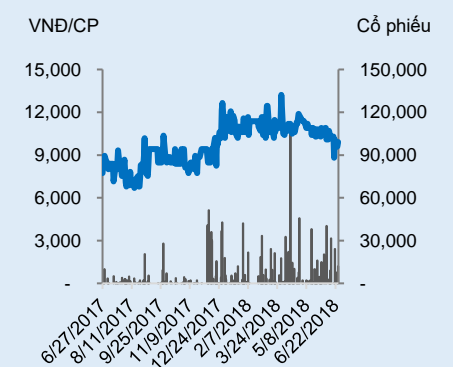
Tháng 6, 2018

Khuyến nghị	NEUTRAL
Giá kỳ vọng (VNĐ)	N/a
Giá thị trường (26/6/2018)	9.900
Lợi nhuận kỳ vọng	N/a

THÔNG TIN CỔ PHẦN

Sàn giao dịch	Upcom
Khoảng giá 52 tuần	6.690-13.220
Vốn hóa	4.950 Tỷ VNĐ
SL cổ phiếu lưu hành	500.000.000
KLGD bình quân 10 ngày	8.710
% sở hữu nước ngoài	0,51%
Room nước ngoài	49%
Giá trị cổ tức/cổ phần	500
Tỷ lệ cổ tức/thị giá	5%
Beta	N/a

BIẾN ĐỘNG GIÁ



	YTD	1T	3T	6T
HND	-3,0%	-3,9%	-25,1%	-18,5%
UpcomIndex	-5,8%	-0,1%	-14,0%	-4,0%

Chuyên viên phân tích

Lê Thanh Hòa

(84 28) 3914.6888 ext 257

lethanhoa@baoviet.com.vn

CTCP Nhiệt điện Hải Phòng

Mã giao dịch: HND

Reuters: N/a

Bloomberg: HND VN

Kết quả kinh doanh tích cực trong nửa đầu năm 2018

Kết quả kinh doanh tích cực trong nửa đầu năm 2018.

Quý 1/2018, HND ghi nhận 2.702 tỷ đồng doanh thu (+ 4,9% yoy), 149 tỷ đồng LNST (+11,6% yoy), sản lượng điện sản xuất đạt 1.900 triệu kWh (+3,4% yoy). Tính đến hết tháng 5 năm 2018, Nhiệt điện Hải Phòng sản xuất được 3.174 triệu kWh (+6,6% yoy), doanh thu đạt 4.639 tỷ đồng (+9,1% yoy). Giá điện theo hợp đồng PPC trong 5 tháng đầu năm là 1.507 VND/kWh và mức giá bán điện bình quân 1.484 VND/kWh. HND đạt được kết quả tích cực này là nhờ: (1) nhà máy vận hành ổn định trong suốt 5 tháng đầu năm; (2) tình hình thời tiết thuận lợi hơn cho các nhà máy nhiệt điện; (3) công suất lắp đặt của nhà máy điện tăng trưởng chậm so với công suất tiêu thụ điện dẫn tới các nhà máy nhiệt điện được huy động cao.

Đầu tư hệ thống xử lý khí thải.

Theo thiết kế của 4 tổ máy của nhà máy Hải Phòng 1 và Hải Phòng 2 thì hàm lượng NOx và SO2 không đạt quy chuẩn khí thải theo tiêu chuẩn QCVN:22/BTNMT. Vì vậy, năm 2017, HND đã lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản và đã được thông qua kế hoạch đầu tư hệ thống xử lý khí thải cho cả hai nhà máy Hải Phòng 1 và Hải Phòng 2 với tổng mức đầu tư 1.570 tỷ đồng. Trong đó dự kiến vốn tự có 20% và vốn vay 80% từ các ngân hàng trong nước. Dự án dự kiến sẽ được thực hiện trong 2 năm 2018 và 2019. Năm 2018, HND sẽ đầu tư hệ thống xử lý khí thải cho tổ máy số 2 (dừng hoạt động 60 ngày) và tổ máy số 4 (dừng hoạt động 72 ngày do kết hợp đại tu).

Khoản mục chi phí (triệu)	Giá trị trước thuế	Thuế VAT	Giá trị sau thuế
Chi phí xây dựng	31.147	3.115	34.262
Chi phí thiết bị	1.198.436	119.844	1.318.280
Chi phí quản lý dự án	12.859	-	12.859
Chi phí tư vấn đầu tư	10.307	1.031	11.338
Chi phí khác	97.061	1.590	98.651
Chi phí dự phòng	86.621	8.059	94.680
Tổng mức đầu tư	1.436.431	133.639	1.570.070

Nguồn: HND

Quan điểm BVSC

Nhà máy Nhiệt điện Hải Phòng có tuổi đời hoạt động khá trẻ (7 năm đối với Hải Phòng 1 và 4 năm đối với Hải Phòng 2) và có chi phí biến đổi vào khoảng 905 đồng, là mức khá thấp so với các nhà máy nhiệt điện than khác. HND được hưởng lợi trong những năm tới nhờ: (1) công suất lắp đặt của nhà máy điện tăng

trường chậm so với công suất tiêu thụ điện; (2) tình hình thủy văn có thể bất lợi cho các nhà máy thủy điện do hiện tượng El Nino được dự báo sẽ quay lại vào đầu năm 2019 với xác suất lên tới 80%. Tuy nhiên, trong ngắn hạn, với mức giá đóng cửa ngày 26/6/2018 là 9.900 VND/CP, P/E trượt của HND là 11,8 lần, là chưa hấp dẫn so với mức trung bình của Ngành Điện là 10 lần.

CHỈ SỐ TÀI CHÍNH

Kết quả kinh doanh				
Đơn vị (tỷ VND)	2014	2015	2016	2017
Doanh thu thuần	8.296	9.111	9.157	9.095
Giá vốn	6.763	7.530	7.799	7.389
Lợi nhuận gộp	1.532	1.581	1.358	1.706
Doanh thu tài chính	278	10	34	24
Chi phí tài chính	1.386	1.102	981	1.158
Lợi nhuận sau thuế	331	392	287	396

Bảng cân đối kế toán				
Đơn vị (tỷ VND)	2014	2015	2016	2017
Tiền & khoản tương đương tiền	115	33	624	23
Các khoản phải thu ngắn hạn	1.087	1.567	1.124	1.771
Hàng tồn kho	560	515	601	716
Tài sản cố định hữu hình	17.919	16.153	14.140	12.184
Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	5	5	5	1
Tổng tài sản	20.574	18.787	17.103	15.155
Nợ ngắn hạn	3.051	3.243	3.370	2.769
Nợ dài hạn	11.955	10.709	9.024	7.200
Vốn chủ sở hữu	5.568	4.836	4.709	5.186
Tổng nguồn vốn	20.574	18.787	17.103	15.155

Chỉ số tài chính				
Chỉ tiêu	2014	2015	2016	2017
Chỉ tiêu tăng trưởng				
Tăng trưởng doanh thu (%)	111,2%	9,8%	0,5%	-0,7%
Tăng trưởng lợi nhuận sau thuế (%)	18,3%	18,4%	-26,6%	37,7%
Chỉ tiêu sinh lời				
Lợi nhuận gộp biên (%)	18,5%	17,4%	14,8%	18,8%
Lợi nhuận thuần biên (%)	4,0%	4,3%	3,1%	4,3%
ROA (%)	1,6%	2,0%	1,6%	2,5%
ROE (%)	6,0%	7,5%	6,0%	8,0%
Chỉ tiêu cơ cấu vốn				
Tổng nợ/Tổng tài sản (%)	0,73	0,74	0,72	0,66
Tổng nợ/Tổng vốn chủ sở hữu (%)	2,70	2,89	2,63	1,92
Chỉ tiêu trên mỗi cổ phần				
EPS (đồng/cổ phần)	661	783	575	791
Giá trị sổ sách (đồng/cổ phần)	11.136	9.671	9.418	10.371

TUYÊN BỐ TRÁCH NHIỆM

Tôi, chuyên viên **Lê Thanh Hòa**, xin khẳng định hoàn toàn trung thực và không có động cơ cá nhân khi thực hiện báo cáo này. Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo này được thu thập từ những nguồn tin cậy và đã được **tôi** xem xét cẩn thận. Tuy nhiên, **tôi** không đảm bảo tính đầy đủ cũng như chính xác tuyệt đối của những thông tin nêu trên. Các quan điểm, nhận định trong báo cáo này chỉ là quan điểm riêng của cá nhân **tôi** mà không hàm ý chào bán, lôi kéo nhà đầu tư mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Báo cáo chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin và nhà đầu tư chỉ nên sử dụng báo cáo phân tích này như một nguồn tham khảo. **Cá nhân tôi** cũng như **Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt** sẽ không chịu bất kỳ trách nhiệm nào trước nhà đầu tư cũng như đối tượng được nhắc đến trong báo cáo này về những tổn thất có thể xảy ra khi đầu tư hoặc những thông tin sai lệch về doanh nghiệp.

Báo cáo này là một phần tài sản của Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt, tất cả những hành vi sao chép, trích dẫn một phần hay toàn bộ báo cáo này phải được sự đồng ý của Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt.

LIÊN HỆ

Phòng Phân tích và Tư vấn đầu tư - Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt

Bộ phận Phân tích Ngành & Doanh nghiệp

Lưu Văn Lương
Phó Giám đốc khối
luuvanluong@baoviet.com.vn

Lê Đăng Phương
Phó Giám đốc khối
ledangphuong@baoviet.com.vn

Nguyễn Thu Hà
Ngân hàng, Bảo hiểm
nguyenthuha@baoviet.com.vn

Nguyễn Chí Hồng Ngọc
Bất động sản
nguyenchihongngoc@baoviet.com.vn

Chế Thị Mai Trang
Thép, Phân bón, Điện
chethimaitrang@baoviet.com.vn

Lê Thanh Hòa
Vật liệu xây dựng
lethanhoa@baoviet.com.vn

Nguyễn Tiến Dũng
Công nghệ thông tin
nguyentientung@baoviet.com.vn

Trương Sỹ Phú
Ô tô & Phụ tùng, Dệt may
truongsyphu@baoviet.com.vn

Nguyễn Bình Nguyên
Cao su tự nhiên
nguyenbinhnguyen@baoviet.com.vn

Hà Thị Thu Hằng
Dược, Vận tải
hathithuhang@baoviet.com.vn

Thái Anh Hào
Hạ tầng, Nước
thaianhhao@baoviet.com.vn

Bộ phận Vĩ mô & Thị trường

Bạch Ngọc Thắng
Kinh tế trưởng
bachngocthang@baoviet.com.vn

Trần Hải Yến
Chuyên viên vĩ mô
tranhaiyen@baoviet.com.vn

Trần Đức Anh
Chiến lược thị trường
tranducanh@baoviet.com.vn

Trần Xuân Bách
Phân tích kỹ thuật
tranxuanbach@baoviet.com.vn



Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt

Trụ sở chính:

- 72 Trần Hưng Đạo, Hoàn Kiếm, Hà Nội
- Tel: (84 4) 3 928 8080

Chi nhánh:

- Tầng 8, 233 Đồng Khởi, Quận 1, Tp. HCM
- Tel: (84 8) 3 914 6888